

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí; Chuyên ngành: Chế tạo máy

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Khoa Triều

2. Ngày tháng năm sinh: 23/03/1981 ; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Tổ 1, khu phố 6, Uyên Hưng, Tân Uyên, Bình Dương.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 245 Tân Kỳ Tân Quý, Tân Sơn Nhì, Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại di động: 0366476386; E-mail: nguyengkhoatrieu@iuh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2004 đến 2005: Kỹ sư máy ép nhựa, Công ty Nidec Tosok, Khu chế xuất Tân Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 2005 đến năm 2006: Thực hiện nghĩa vụ quân sự, Hạ sỹ, Sư đoàn bộ binh 9, Đồng Dù, Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 2006 đến năm 2007: Kỹ sư thiết kế, Công ty Pronics, Khu chế xuất Tân Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/3/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ năm 2007 đến năm 2010: Trưởng bộ phận bảo trì khuôn, Công ty Yuwa Việt Nam,
Khu công nghiệp Vsip 2, Bình Dương.

Từ năm 2010 đến năm 2012: Giám sát sản xuất, Công ty Công ty Thermtrol (Vsip), Khu
công nghiệp Vsip 1, Bình Dương.

Từ năm 2012 đến năm 2013: Học viên cao học, trường đại học Bách Khoa, đại học Quốc
Gia thành phố Hồ Chí Minh.

Từ năm 2013 đến năm 2018: Nghiên cứu sinh, Trường đại học Quốc gia Chonnam, Hàn
Quốc.

Từ năm 2018 đến nay: Giảng viên, Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Chủ nhiệm Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Chủ nhiệm Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: Số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí
Minh.

Điện thoại cơ quan: 0283.8940390

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
hợp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 18 tháng 05 năm 2004; số văn bằng: B547745; ngành: Cơ khí
Nông lâm, chuyên ngành: Cơ khí Nông lâm; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường đại
học Nông Lâm, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 06 tháng 11 năm 2013; số văn bằng: CH13-0290; ngành: Kỹ
thuật; chuyên ngành: Chế tạo máy; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường đại học
Bách Khoa, đại học Quốc Gia thành phố Hồ Chí Minh.

- Được cấp bằng TS ngày 26 tháng 02 năm 2018; số văn bằng: 007155; ngành: Kỹ thuật;
chuyên ngành: Cơ khí; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường đại học Quốc gia
Chonnam, Hàn Quốc.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường đại học Công
nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí – Động lực

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1/ Công nghệ chế tạo máy và sản xuất (manufacturing technology):

- Công nghệ gia công cấp độ macro/micro/nano
- In 3D
- Tối ưu hóa
- Các quá trình gia công / sản xuất sản phẩm nhựa
- Phổ biến các kiến thức trên đến sinh viên và cộng đồng.

2/ Công nghệ nano (nano technology):

- Sợi nano, màng nano và các cấu trúc nano tạo bởi chúng
- Chế tạo / phân tích vật liệu nano ứng dụng cho ngành cơ khí
- Phổ biến các kiến thức trên đến sinh viên và cộng đồng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 01 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp cơ sở, là chủ nhiệm;
- Đã công bố (số lượng) 21 bài báo khoa học, trong đó 16 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã trình bày 10 báo cáo khoa học, trong đó có 08 báo cáo trong các Hội nghị quốc tế.
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích;
- Số lượng chương sách đã xuất bản 01, thuộc nhà xuất bản có uy tín CRC Press, Taylor & Francis Group;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm 2020, 2021, 2022.
- Bằng khen cấp Bộ Công thương các năm 2022, 2024.
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ Công thương năm 2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

UV luôn xác định rõ vai trò, trách nhiệm và chuẩn mực nghề nghiệp của người giảng viên đại học trong việc góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển tri thức và phục vụ cộng đồng. Trong suốt quá trình công tác, UV luôn giữ vững lập trường tư tưởng, chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước; đồng thời duy trì phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, tinh thần đoàn kết và thái độ tích cực trong công việc. Với 07 năm giảng dạy liên tục, UV luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 05

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc, 03 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ cùng 02 Bằng khen của Bộ Công Thương. UV cũng được sinh viên đánh giá cao về chuyên môn, phương pháp sư phạm và sự tận tâm hỗ trợ người học.

Về nghiên cứu khoa học, UV đã công bố 21 bài báo, trong đó có 17 bài trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục WoS/Scopus, bao gồm 09 bài Q1/Q2 với vai trò tác giả chính. Các công trình đều tập trung vào lĩnh vực chuyên môn phù hợp (công nghệ chế tạo máy, kỹ thuật cơ khí, giáo dục kỹ thuật) và có giá trị học thuật, được trích dẫn rộng rãi. UV đã hướng dẫn thành công 01 học viên cao học và đề xuất quy đổi hợp lệ tiêu chí còn lại bằng một bài báo ISI nhóm Q1. UV cũng là chủ nhiệm 02 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở đã được nghiệm thu tốt, có sản phẩm công bố đi kèm.

Bên cạnh giảng dạy và nghiên cứu, UV tích cực tham gia tổ chức và phát triển học thuật, thành lập nhóm nghiên cứu tiềm năng, định kỳ tổ chức seminar khoa học, hoàn tất hồ sơ đề tài Nafosted và tham gia ban tổ chức, hội đồng chuyên môn của nhiều hội nghị trong và ngoài nước. UV cũng đã đảm nhiệm vai trò Chủ nhiệm Bộ môn, trực tiếp tham gia xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn ABET của Hoa Kỳ, đồng thời đổi mới phương pháp giảng dạy theo các mô hình tiên tiến, có kết quả công bố trên các tạp chí uy tín.

UV tin rằng, với những đóng góp cụ thể, liên tục và toàn diện trong giảng dạy, nghiên cứu, tổ chức học thuật và phục vụ cộng đồng, bản thân đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của một nhà giáo theo quy định và đủ điều kiện để được xét công nhận đạt chuẩn chức danh Phó Giáo sư.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm 02 tháng tính từ khi được bổ nhiệm ngạch giảng viên 01/04/2018.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019				02	530	0	530/478.92/270
2	2019-2020				03	390	0	390/471/216
3	2020-2021				05	285	75	360/425.58/216
4	2021-2022				09	285	120	405/457.62/216
03 năm học cuối								
5	2022-2023				07	417	195	612/738.75/236
6	2023-2024				11	405	255	660/837.45/256
7	2024-2025			01	10	405	60	465/622.8/256

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; tại nước: Hàn Quốc năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Toeic 865

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Châu Đức Kiệt		HVCH	Chính		2021-2023	Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	28/04/2025

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

2							
...							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	3D Printing Parameters for Optimum Tensile Strength Using the Taguchi-based Response Surface Method	CK	CRC Press, Taylor & Francis Group, 2024	3	Tác giả chính	Chương 4, trang 72-87	Chương sách quốc tế (ISBN: 9781032635170)

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [II.1], 01 chương sách là tác giả chính.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận TS				

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Ứng dụng công nghệ in 3D FDM vào chế tạo khuôn trong kỹ thuật nhiệt định hình, đề tài cấp cơ sở	Chủ nhiệm	20/1.1CK01, cấp trường	09 tháng, 03/2020-11/2020	17/11/2020, xếp loại Tốt
2	Ứng dụng lý thuyết thiết kế theo tiên đề và phương pháp Taguchi vào thiết kế và tối ưu hóa thiết bị bơm chai nhựa, đề tài cấp cơ sở	Chủ nhiệm	21/1CK01, cấp trường	14 tháng, 03/2021-05/2022	20/05/2022, xếp loại Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Cân bằng dòng chảy trong khuôn kênh dẫn nóng	4	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ 3 /ISBN: 978-604-67-0061-6		0	Volume 2013, pages 515-524	04/2013
2	Phân tích mô phỏng trường nhiệt độ kênh dẫn nóng trong khuôn ép phun	7	Tham gia	Kỷ yếu Hội nghị khoa học và công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ 3 /ISBN: 978-604-67-0061-6		0	Volume 2013, pages 655-662	04/2013
3	Numerical investigation of warpage in insert injection-molded lightweight hybrid products	3	Tác giả chính	International Journal of Precision Engineering and Manufacturing/ ISSN: 2005-4602	ISI (IF 2.6, Q2)	16	Volume 18, pages 187-195	02/2017
4	Numerical investigation of perforated polymer microcantilever	3	Tác giả chính	Japanese Journal of Applied Physics	ISI (IF 1.5, Q3)	4	Volume 56, issue 6S1, pages 06GM01	05/2017

	sensor for contractile behavior of cardiomyocytes						
5	Post-processing of FDM parts to improve surface and thermal properties	2	Tác giả chính	Rapid Prototyping Journal/ ISSN: 1355-2546	ISI (IF 3.4, Q1)	71	Vol. 24 No. 7, pp. 1091-1100 10/2018
II	Sau khi được công nhận TS						
II.1	Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín						
1	Investigation of processing parameters in micro-thermoforming of micro-structured polystyrene film	2	Tác giả chính	Journal of Mechanical Science and Technology /ISSN: 1976-3824	ISI (IF 1.77, Q2)	1	Vol. 33, No. 12, pp. 5669-5675 08/2019
2	Development and Characterization of a Thermoforming Apparatus Using Axiomatic Design Theory and Taguchi	8	Tác giả chính	Journal of Mechanical Engineering Research and Developments /ISSN: 1024-1752	Scopus (IF 0.97, Q4)	2	Vol. 43, No. 6, pp. 255-268 2020
3	Minimizing Warpage for Macro-Size Fused Deposition Modeling Parts	4	Tác giả chính	Computers, Materials & Continua /ISSN: 1546-2226	ISI (IF 2.96, Q2)	30	Vol. 68, No. 3, pp. 2913-2923 02/2021
4	Characterization of geometrical parameters of plastic bottle shredder blade utilizing a two-step optimization method	4	Tác giả chính	Archive of Mechanical Engineering /ISSN: 0004-0738	Scopus (IF 1.2, Q3)	11	Vol. 68, no. 3, pp. 253-269 08/2021
5	Development of Starch-Based Bioplastic from Jackfruit Seed	4	Tác giả chính	Advances in Polymer Technology /ISSN: 1098-2329	ISI (IF 2.1, Q2)	41	Vol. 2022, pp. 1-9 03/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	An Efficient Design of the Piezoresistive Pressure Sensor Applied for Micro Aerial Vehicle	4	Tham gia	International Journal of Integrated Engineering /ISSN: 2229-838X	Scopus (IF 0.4, Q3)	4	Vol. 15 No. 1 (2023), pp. 35-44	02/2023
7	Characterization of an FDM-3D Printed Moldcore in a Thermoforming Process Using Taguchi in Conjunction with Lumped-Capacitance Method	3	Tác giả chính	Arabian Journal for Science and Engineering /ISSN: 2191-4281	ISI (IF 2.6, Q1)	6	Vol. 48, no.9, pp. 11989-12000	02/2023
8	Content and Language Integrated Learning: An Initial Case Study for Mold Engineering Courses at the Industrial University of Ho Chi Minh City, Vietnam	4	Tác giả chính	Journal of Engineering Education Transformations /ISSN: 2394-1707	Scopus (IF 0.79, Q4)	1	Vol. 36, no. 4, pp. 120-127	04/2023
9	An Investigation on Pressure-Specific Volume-Temperature Behaviors of a Thermoplastic Under Industrial Conditions Using a Hot Runner Manifold	2	Tác giả chính	International Journal of Precision Engineering and Manufacturing/ ISSN: 2005-4602	ISI (IF 2.6, Q2)	3	Vol. 24, no.10, pp. 1845-1853	10/2023
10	Development of A Filament Extruder Using Flow Theory with The Newtonian Fluid Assumption	3	Tác giả chính	The International Journal of Integrated Engineering /ISSN: 2229-838X	Scopus (IF 0.4, Q3)	0	Vol. 15 No. 7 (2023), pp. 113-123	12/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

11	Creative and Pure Imitation under Environmental Turbulence: Evidence from an Emerging Economy	2	Tham gia	International Journal of Innovation Management /ISSN: 1757-5877	ISI (IF 1.3, Q2)	0	Vol. 28, issue 01n02, pp. 2450008	02/2024
12	Comparing Taguchi-based RSM and ANN for Shredder Blade Geometrical Parameter Optimization	2	Tác giả chính	Journal of Mechanical Engineering /ISSN: 1823-5514	Scopus (IF 1.2, Q4)	0	Vol. 21, issue 2, pp. 1-21	04/2024
13	Thermal and heat-sealing properties of polyvinyl alcohol/cellulose nanocrystals-based nanocomposites for food packaging	3	Tham gia	Materials Today Communications /ISSN: 2352-4928	ISI (IF 3.7, Q1)	3	Vol. 40, p. 109926	08/2024
14	Study of an Electrospinning Process Using Orthogonal Array	2	Tác giả chính	International Journal of Precision Engineering and Manufacturing/ ISSN: 2005-4602	ISI (IF 2.6, Q2)	2	Vol. 25 No. 10, pp. 2153-2161	10/2024
15	Entrepreneurial passion of business and technical students: The roles of subjective norms, entrepreneurial education, entrepreneurial self-efficacy, and risk propensity	2	Tham gia	International Journal of Management Education /ISSN: 1472-8117	ISI (IF 8.06, Q1)	7	Vol. 22 No. 3, pp. 101012	11/2024
16	Enhancing engineering education	2	Tác giả chính	International Journal of Mechanical	Scopus (IF 1.1, Q2)	0	Vol. 0, issue 0, pp. 1-22	12/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	through a combined flipped classroom and team-based learning approach with team leaders			Engineering Education /ISSN: 0306-4190				
17	Exploring the Synergistic Impact of Air Gun Cooling and Nanoparticle Application on Milling Surface Roughness	3	Tác giả chính	Mathematical Modelling of Engineering Problems /ISSN: 2369-0739	Scopus (IF 1.09, Q3)	0	Vol. 12, issue 3, pp. 893-899	03/2025
II.2	Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước có uy tín							
1	Ứng dụng lý thuyết thiết kế theo tiên đề vào thiết kế máy bơm nhựa	6	Tác giả chính	Tạp chí Cơ khí Việt Nam (ISSN: 2615-9910)		0	12/2021, pp. 22-30	12/2021
2	Nghiên cứu lựa chọn thiết kế máy cắt cỏ vườn cây ăn quả ở Việt Nam	4	Tham gia	Tạp chí Công nghiệp Nông thôn /ISSN: 1859-4026		0	45/2022, pp. 76-89	2022
3	Áp dụng phương pháp CLIL vào dạy học kỹ thuật – từ góc nhìn của sinh viên	2	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng (UD-JST) /ISSN: 1859-1531		0	Vol. 22, no. 2, pp. 7-11	2024
4	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số vận hành đến độ đồng đều về độ dày sản phẩm của thiết bị nhiệt định hình dùng phương pháp Taguchi	4	Đồng tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng (UD-JST) /ISSN: 1859-1531		0	Vol. 22, no. 7, pp. 6-11	2024

II.3 Báo cáo khoa học quốc tế							
1	Experimental research to determine the optimal working regime of a twin-drum mower for the dragon fruit orchards in Vietnam	4	Tác giả chính	AIP Conference Proceedings / ISSN: 0094243X		1	Vol. 2406, no. 1, pp. 020037 09/2021
2	Stress analysis for the spindle of a filament winding machine using MDSolids	6	Tác giả chính	The 2nd International Conference on Advanced Technology & Sustainable Development (ICATSD 2022), 2022 / ISBN: 978-604-920-164-6		0	Vol. 2022, pp. 147-155 2022
3	Design and fabrication of a 4-axis FDM 3D printer	7	Tác giả chính	Proceeding - ICSET2023 International Conference on Sustainable Energy Technologies - 2023 / ISBN: 978-604-920-208-7		0	Vol. 2023, pp. 91-98 2023
4	Fabrication and Characterization of a Simple Tensegrity Structure	3	Tác giả chính	Proceedings of the International Conference on Sustainable Energy Technologies, 2024 / ISBN: 1865-3537		0	Vol. 2024, pp. 219-228 2024
5	A Study on Tensile Strength of 3D-printed PLA Samples by Fused Deposition Modeling	3	Tác giả chính	Proceedings of the International Conference on Sustainable Energy Technologies, 2024 / ISBN: 1865-3537		0	Vol. 2024, pp. 349-357 2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	A Study of a Metallic Gear Sintering Process Using One-way ANOVA	11	Tác giả chính	Proceedings of the 7th International Conference on Microactuators, Microsensors and Micromechanisms /ISBN: 978-604-920-286-5	0	Vol. 2025, pp. 109-115	2025
7	Studying the Influence of Milling Process Parameters on Product Surface Quality Using ANOVA	9	Tác giả chính	Proceedings of the 8th International Conference on Research in Engineering and Technology	0	Vol. 2025, pp. 211-215	2025
8	A Study of a Metal Sintering Process Using Two-Way ANOVA and Bonferroni Correction	3	Tác giả chính	Decarbonizing Value Chains. GCSM 2024. Lecture Notes in Mechanical Engineering. Springer	0	Vol. 2025, pp. 390-398	2025
II.4	Báo cáo khoa học trong nước						
1	Thiết kế, chế tạo bản làm việc theo kết cấu tensegrity	6	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị khoa học trẻ lần 4 năm 2022, 2022 /ISBN: 978-604-920-156-1	0	Vol. 2022, pp. 110-116	2022
2	Tính toán, thiết kế và chế tạo thiết bị đúc khuôn quay dạng khung	6	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học Trẻ Lần 6 - Năm 2024 /ISBN: 978-604-920-279-7	0	Vol. 2024, pp. 122-131	2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 13.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc ký yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Dao bấm dùng cho máy bấm nhựa và bấm chai nhựa	Cục sở hữu trí tuệ	09/12/2024	Tác giả chính	02

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS: 01

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/dề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☒

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

[II.1.13] **Thermal and heat-sealing properties of polyvinyl alcohol/cellulose nanocrystals-based nanocomposites for food packaging**, Materials Today

Communications /ISSN: 2352-4928, ISI (IF 3.7, Q1), Vol. 40, p. 109926, 08/2024.

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Khoa Triều